

Số: 01/2021/QĐST-KDTM

Kiến Xương, ngày 08 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/ TLST- KDTM ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Địa chỉ: Số 28C -28D phố B, phường H, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến D, Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1971 - Giám đốc ngân hàng thương mại cổ phần Q- Chi nhánh T (theo giấy uỷ quyền số: 37/2019/QĐUQ – HĐQT ngày 02/5/2019)

Người được uỷ quyền lại của người đại diện theo uỷ quyền:

Anh Ngô Mạnh C - Chuyên viên quan hệ khách hàng Ngân hàng Q- Chi nhánh Thái Bình. Theo Quyết định uỷ quyền số 39/2020/UQ – NCB ngày 13/10/2020.

Địa chỉ: tổ 18, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình

- Bị đơn: + Anh Phạm Hùng V, sinh năm 1987.

+ Chị Cao Thị P, sinh năm 1993.

Đều trú tại địa chỉ: thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phạm Văn A, sinh năm 1958.

+ Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1957.

Đều trú tại địa chỉ: thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phạm Hùng V, chị Cao Thị P có trách nhiệm trả nợ Ngân Hàng TMCP Q- Chi nhánh T số tiền 226.819.549 đồng (*Hai trăm hai mươi sáu triệu tám trăm mười chín ngàn năm trăm bốn mươi chín đồng*) tính đến hết ngày 29/01/2021 bao gồm: Nợ gốc 185.020.889 đồng, nợ lãi 1.744.805 đồng, phí phạt chậm trả 40.053.885 đồng.

- Trường hợp anh Phạm Hùng V, chị Cao Thị P không trả nợ trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng, cụ thể gồm: nhà và toàn bộ tài sản khác trên đất tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số CC092978 số vào sổ cấp GCN: CH 00274 do UBND huyện Kiến Xương cấp ngày 19/07/2016 tại thôn Nam Tiền, xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình gồm: nhà ở xây gạch chỉ đổ mái bằng bê tông cốt thép 33,6 m²; nhà xây gạch chỉ đổ mái ngói 18,9 m²; công trình phụ tạm gạch chỉ đổ xây tường 110mm mái bro 47,17m²; lán cột tre lợp bro 20,85 m²; lán tre lợp mái tôn 18,27m²; Cổng đầu gạch bê tông xây xi măng 6,6m³; bể nước 11,55 m³; sân bê tông 64 m²; Cổng đầu tuýp nước 7,8m². Việc thể chấp thực hiện bằng hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất Số 070/2017/HĐTC/VN0010225-9354, số công chứng 347, Quyền số: 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/04/2017 tại Văn phòng công chứng Phạm Thị Lan – thành phố Thái Bình giữa Ngân Hàng TMCP Q- Chi nhánh T và ông Phạm Văn A, bà Hoàng Thị H.

- Anh Phạm Hùng V, chị Cao Thị P phải trả Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Thái Bình số tiền 3.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản.

2.4. Án phí: Anh Phạm Hùng V, chị Cao Thị P tự nguyện chịu 5.745.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền 6.000.000 đồng tiền tạm

ứng án phí kinh doanh thương mại tại biên lai thu số 0001746 ngày 29/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày bản án quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Anh Tuấn